SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:379 /QĐ-BV

Hải Phòng, ngày 04 *tháng* 11 *năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư y tế phục vụ chuyên môn năm 2027

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định 111/2025/NĐ-CP ngày 21/06/2025 của Chính phủ;

Căn cứ nghị định 186/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 Thông tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 134/2026/TT-BTC ngày 09/9/2026 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2401/QĐ-SYT ngày 26/06/2026 về việc giao quyền tự chủ tài chính cho Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-BV ngày 22/04/2026 của Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương về việc giao dự toán thu – chi năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-BV ngày 25/10/2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương về việc "Thành lập Hội đồng mua sắm và các Tổ giúp việc trực thuộc Hội đồng tại Bệnh viện phục hồi chức năng Hải Dương'; Quyết định số 278/QĐ- BV ngày 10/8/2026 về việc "Kiện toàn lại Hội đồng mua sắm và các Tổ giúp việc tại Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương";

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học kỹ thuật Bệnh viện ngày ngày 09/9/2026 có nội dung thống nhất, duyệt đề xuất danh mục, thông số kỹ thuật, số lượng hóa chất chạy máy và Vật tư y tế phục vụ chuyên môn năm 2027;

Căn cứ Báo giá hợp lệ của Công ty TNHH MTV thương mại và dịch vụ Đức Bảo, Công ty TNHH thương mại Ái Châu, kết quả lựa chọn nhà thầu đối với hàng hóa, dịch vụ tương tự trong thời gian tối đa 12 tháng của Bệnh viện

Phục hồi chức năng Hải Dương;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng mua sắm ngày 22/10/2026 về việc lựa chọn giá dự toán đối với gói thầu "Mua sắm vật tư y tế phục vụ chuyên môn năm 2027";

Căn cứ Quyết định số 370/QĐ-BV ngày 23/10/2026 của Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương về việc phê duyệt Danh mục và Dự toán kinh phí gói thầu: Mua sắm vật tư y tế phục vụ chuyên môn năm 2027;

Xét đề nghị của Hội đồng mua sắm tại Tờ trình số 82/TTr-HĐMS ngày 04/11/2026 về việc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư y tế phục vụ chuyên môn năm 2027.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư y tế phục vụ chuyên môn năm 2027 với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hội đồng mua sắm; Phòng Tài chính kế toán và các Khoa, Phòng khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu VT; HĐMS

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG HẢI DƯƠNG

Nguyễn Thị Liễu

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư y tế phục vụ chuyên môn năm 2027

(Kèm theo Quyết định số 379/QĐ-BV ngày 04/11/2026 của Bệnh viện Phục hồi Chức năng Hải Dương)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	***Tóm tắt công việc chính của gói thầu***									
1	Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương	Mua sắm vật tư y tế phục vụ chuyên môn năm 2027	Cung cấp 123 mặt hàng VTYT; Gói thầu chia thành 12 phần (tên phần, danh mục hàng hóa, giá kế hoạch từng phần chi tiết tại Phục lục đính kèm)	1.404.441.150	Chi từ nguồn thu BHYT, viện phí và nguồn thu hợp pháp khác của Bệnh viện	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn	-	30 ngày	Quý IV năm 2026	Theo đơn giá cố định	12 tháng	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**1.404.441.150**								

PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HOÁ

(Kèm theo Quyết định số 379/QĐ-BV ngày 04/11/2026 của Bệnh viện Phục hồi Chức năng Hải Dương)

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá kế hoạch của phần (đồng)
Phần 1: thuốc thử định danh nhóm máu					**270.000**
1	Thuốc thử xét nghiệm định tính nhóm máu hệ ABO (Eryclone Anti-A)/	Thuốc thử xét nghiệm định tính nhóm máu hệ ABO (Eryclone Anti-A); (10ml/ Lọ)	Lọ	1	
2	Thuốc thử xét nghiệm định tính nhóm máuhệ ABO (Eryclone Anti-AB)	Thuốc thử xét nghiệm định tính nhóm máu hệ ABO (Eryclone Anti-AB); (10ml/ Lọ)	Lọ	1	
3	Thuốc thử xét nghiệm định tính nhóm máuhệ ABO (Eryclone Anti-B)	Thuốc thử xét nghiệm định tính nhóm máu hệ ABO (Eryclone Anti-B); (10ml/ Lọ)	Lọ	1	
Phần 2: Bơm kim tiêm					**179.201.400**
4	Bơm tiêm sử dụng một lần 10ml	Xy lanh dung tích 10ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Có thang chia dung tích hút tối đa đến 12ml, vạch chia nhỏ nhất	Cái	12.400	

		≤0,2ml - Pít tông có khía bẻ gãy để hủy, không có ba via. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485. Hoặc tương đương Xuất xứ Việt Nam			
5	Bơm tiêm sử dụng một lần 1ml	Xy lanh dung tích 1ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Gioăng có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc, đạtkhoảng chết ≤ 0.03ml, khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim 26Gx1/2". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và đoợc gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE do tổ chức/cơ quan đoợc Ủy ban Châu Âu (EC) chấp thuận cấp, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp). Hoặc tương đương - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	152.000	

6	Bơm tiêm sử dụng một lần 20ml	Xy lanh dung tích 20ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bẻ gãy để hủy, không có ba via. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485. Hoặc tương đương Xuất xứ Việt Nam	Cái	7.100	
7	Bơm tiêm sử dụng một lần 5ml	Xy lanh dung tích 5ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bẻ gãy để hủy, không có ba via. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485. Hoặc tương đương Xuất xứ Việt Nam	Cái	61.300	
8	Bơm cho ăn 50ml	Xy lanh được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. - Đốc xy lanh to lắp vừa dây cho ăn.	Cái	2.400	

		- Bơm có thiết kế lỗ vòng ngón tay ở cuối giúp cầm, kéo chắc chắn chống trượt. Thang chia thể tích được chia theo oz và cc. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485. Hoặc tương đương Xuất xứ : Việt Nam			
Phần 3: Vật tư truyền dịch					**108.630.000**
9	Kim cánh bướm	Kim các số 23G, 25G. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, độ đàn hồi cao, không gãy gập. Kim làm bằng chất liệu thép không gỉ, mài vát 3 cạnh, sắc nhọn. Tiệt trùng bằng khí EO. (1 cái/ túi)	Cái	800	
10	Dây garo có khóa	Sản phẩm được làm bằng thun, chất liệu cao su co giãn tốt, dễ thao tác. Sản phẩm có thể sử dụng lại nhiều lần. Dây garo có khoá Có 2 chức năng : Đóng và mở khoá nới lỏng dây. Dễ tháo và thắt.	Cái	25	

11	Kim luồn tĩnh mạch	Kim luồn tĩnh mạch ngoại biên, có cánh, có cửa 14G, 16G, 17G, 18G, 20G, 22G, 24G, Kim thép không rỉ 304 hoặc tương đương, không bị ăn mòn và rỏ rỉ chất độc hại, độ dày mũi kim: 0.05 mm, giảm lực đâm, hạn chế tổn thương. Ống thông: vật liệu Polyurethane PUR, màng lọc PTFE, bền, hạn chế gập gãy, gắn 4 đường cản quang ngầm Ø x L/ Lưu lượng dòng chảy qua ống thông: Size 14G: 1.9 x 42 mm/ 265 ml/ phút Size 16G: 1.6 x 42 mm/ 170 ml/ phút Sixe 17G: 1.4 x 42 mm/ 135 ml/phút Size 18G: 1.2 x 40 mm/ 100 ml/ phút Size 20G: 1.0 x 32 mm/ 60 ml/ phút Size 22G: 0.8 x 25 mm/ 30 ml/ phút Size 24G: 0.7 x 19 mm/ 18 ml/ phút Tiệt trùng bằng Ethylene Oxide.	Cái	9.200	
12	Kim quang dẫn laser nội mạch	Tiệt trùng bằng tia Gamma R; Chỉ sử dụng 1 lần; Kim 22G + chiều dài ống 18mm * 0,254mm * Đầu kim 1.02mm	Cái	600	
13	Kim lấy máu, lấy thuốc các cỡ	Kim: được làm bằng thép không gỉ mạ Crom hoặc Niken. Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, có nắp chụp bảo vệ. Tiệt trùng bằng khí EO	Cái	17.000	

14	Dây truyền kèm kim cánh bướm (các loại, các cỡ)	Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh. Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn. Buồng nhỏ giọt thể tích ≥ 14ml, có màng lọc dịch ≤ 15µm. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gãy gập khi bảo quản và sử dụng; Độ dài dây truyền ≥ 1500mm. Dây truyền dịch kèm kim thường. Đầu nối Luer lock có cơ chế xoay giúp cho việc gắn kết với kim luồn chắc chắn và dễ thao tác khi sử dụng. Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13486	Bộ	6.400	
Phần 4: Ống thông, dây dẫn, Mask thở					**42.926.300**
15	Dây hút dịch sử dụng 1 lần	Các cỡ. Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC. Độ dài ≥500mm Tiệt trùng bằng khí EO 1 cái/ túi	Sợi	10.000	

16	Ống thông tiểu 2 nhánh	Chất liệu 100% cao su thiên nhiên có phủ silicon trơn nhẵn, giảm kích ứng và tương thích với cơ thể bệnh nhân. Loại: 2 nhánh Thành ống dầy chống gẫy gập, lỗ ống rộng dẫn lưu tốt. Kích thước đầu tip ngắn: 15-24mm giảm kích thích bàng quang, chiều dài tổng thể: 270mm- 400mm Lỗ thông tiểu lớn và trơn giúp thông tiểu dễ và nhanh hơn. Tráng silicon trong lòng giúp không bị tắc Van mềm Tiệt trùng bằng khí EO quy cách: 1 cái/ túi	Cái	82	
17	Túi đựng nước tiểu	Chất liệu: Được làm bằng vật liệu nhựa PCV dẻo dai và kín. Van xả một chiều chữ T. Tuyệt đối không rò rỉ - Có gắn phụ kiện khóa túi, khóa vặn ¾ vòng, dây dẫn dài 90cm có van chống trào ngược và có nắp đậy đường kính ngoài 6.5mm, đường kính van tháo dịch 9.2 mm - Có lỗ treo túi và bảng ghi thông tin bệnh nhân - Dung tích Túi 2000 ml, có vạch chia thể tích mỗi 100ml; - Kích thước túi dài 28 cm, rộng 20 cm, độ dày là 1.2mm - Tiệt trùng bằng khí E 10 cái / Túi	Cái	365	
18	Ống thông dạ dày	Các cỡ ≥ 7 cỡ. Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC . Tiệt trùng bằng khí EO. (Túi 1 cái)	Cái	220	

19	Mask khí dung các số	Làm từ nhựa PVC, không gây kích ứng, bề mặt mềm mại, mịn màng, trong suốt. - Có dụng cụ chứa thuốc. Dây dẫn chính có chiều dài 2m. - Mặt nạ có dây đeo đàn hồi. Bầu đựng thuốc 6ml. Tốc độ phun sương từ 0.60ml -> 0.70ml/phút. Giọt phun sương từ 0.010ml -> 0.014ml/giọt. (1 cái/túi)	Cái	100	
20	Dây oxy 2 nhánh (các cỡ)	Làm từ nhựa PVC nguyên sinh, an toàn tiệt khuẩn, không độc hại Dây mềm. Thành trong lòng ống dây có hình sao có tác dụng chống không bị tắc nghẽn khí oxy khi ống dây bị đề bẹp hay bị gẫy gập. Một đầu gắn phễu, một đầu gắn có 2 nhánh. Chiều dài dây thở oxy 2m Tiệt trùng bằng khí EO Gồm các size	Cái	210	
21	Mask thở oxy (các cỡ)	Làm từ nhựa PVC, an toàn dẻo, mềm mại, trong suốt - Mặt nạ oxy gồm mặt nạ có kẹp mũi có thể điều chỉnh được và dây thun đeo đàn hồi, dây nối có chiều dài 2m, ống dây chống vặn xoắn - Tiệt trùng bằng khí EO. Quy cách 1 cái/ túi	Cái	55	

22	Xông thông tiểu (các loại, các cỡ)	Chất liệu 100% cao su thiên nhiên mềm, có phủ dầu silicon trơn nhẵn giảm kích ứng và tương thích với cơ thể bệnh nhân. - Loại: 3 nhánh - Bao gồm: Bao gồm van bơm hơi và vòng màu, phễu thoát nước, phễu tưới, ống thoát nước, bóng, mắt thoát nước, mắt tưới nước. - Thành ống dầy chống gẫy gập, lỗ ống rộng dẫn lưu tốt. - Lỗ thông tiểu lớn và trơn giúp thông tiểu dễ và nhanh hơn. Tráng silicon trong lòng giúp không bị tắc - Van mềm - Size:16-24 được phân biệt theo màu sắc 1 cái/ túi	Sợi	160	
23	Sonde Nelaton	Thân ống mềm mại trong suốt. - Được tiệt trùng và đóng gói riêng từng túi. - Các cỡ: ≥ 3 cỡ quy cách: 1 cái/ túi	Cái	350	
Phần 5: Găng tay					**126.971.250**
24	Găng kiểm tra dùng trong y tế ,có bột	Được sản xuất từ cao su thiên nhiên, đàn hồi tốt có bột . Sử dụng trong y tế, thăm khám. Có nhiều cỡ/size: XS, S, M, L, XL. Sử dụng 1 lần. Tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485. Quy cách: 50 đôi/ hộp	Đôi	100.000	

25	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng	Sản xuất từ cao su thiên nhiên. Dày trung bình 0,15÷0,20mm, Chiều dài trung bình 280mm, Chiều rộng lòng bàn tay Size 6 1/2: 83±5mm, Size 7: 89±5mm, Size 7 1/2: 95± 5mm, Size 7: 89±5mm, Size 7 1/2: 95±5mm. Cường lực khi đứt trước lão hóa min 12,5N, sau lão hóa min 9,5N. Độ giãn đứt trước lão hóa min ≥700%, sau lão hóa min ≥550%. Lượng bột max 80mg/đôi. Lượng protein max 200µg/dm2, mức độ nhiễm tĩnh điện dưới 100V. Tiệt trùng bằng khí EO. Tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO13485. Hoặc tương đương quy cách: 50 đôi/ hộp	Đôi	250	
Phần 6: Kim châm cứu					**383.343.750**
26	Kim châm cứu dùng 1 lần (0.25x 25mm)	Kim châm cứu tiệt trùng tay cầm (đốc kim) được cuộn xoắn ốc đồng đều bằng 1 sợi thép y tế, có màu đồng nhất, lớp phủ bên ngoài có màu trắng bạc, không có nếp nhăn. Thân kim được làm bằng chất liệu thép chuyên dụng, dẫn điện tốt, có hiệu suất tốt chống ăn mòn. Kim sử dụng thép y tế không gỉ, có khả năng chống ăn mòn tốt nếu được bảo quản trong điều kiện tiêu chuẩn. Thân kim không bị nứt, gãy hay tách lớp. Thân kim được quận chặt quanh 1 trục gá có đường kính gấp 3 lần thân kim. Đầu kim được mài sắc, đánh bóng sắc nét không có vết nhám, gờ, rìa gai hoặc móc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE quy cách: 10 cái/ vỉ	Cái	930.000	

27	Kim châm cứu dùng 1 lần (0.3x40mm)	Kim châm cứu tiệt trùng tay cầm (đốc kim) được cuộn xoắn ốc đồng đều bằng 1 sợi thép y tế, có màu đồng nhất, lớp phủ bên ngoài có màu trắng bạc, không có nếp nhăn. Thân kim được làm bằng chất liệu thép chuyên dụng, dẫn điện tốt, có hiệu suất tốt chống ăn mòn. Kim sử dụng thép y tế không gỉ, có khả năng chống ăn mòn tốt nếu được bảo quản trong điều kiện tiêu chuẩn. Thân kim không bị nứt, gãy hay tách lớp. Thân kim được quận chặt quanh 1 trục gá có đường kính gấp 3 lần thân kim. Đầu kim được mài sắc, đánh bóng sắc nét không có vết nhám, gờ, rìa gai hoặc móc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE quy cách: 10 cái/ vỉ	Cái	398.000	
28	Kim châm cứu dùng 1 lần (0.3x75mm)	Kim châm cứu tiệt trùng tay cầm (đốc kim) được cuộn xoắn ốc đồng đều bằng 1 sợi thép y tế, có màu đồng nhất, lớp phủ bên ngoài có màu trắng bạc, không có nếp nhăn. Thân kim được làm bằng chất liệu thép chuyên dụng, dẫn điện tốt, có hiệu suất tốt chống ăn mòn. Kim sử dụng thép y tế không gỉ, có khả năng chống ăn mòn tốt nếu được bảo quản trong điều kiện tiêu chuẩn. Thân kim không bị nứt, gãy hay tách lớp. Thân kim được quận chặt quanh 1 trục gá có đường kính gấp 3 lần thân kim. Đầu kim được mài sắc, đánh bóng sắc nét không có vết nhám, gờ, rìa gai hoặc móc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE quy cách: 10 cái/ vỉ	Cái	35.000	
Phần 7: Bông, băng, gạc, vật tư thủ thuật					**77.319.350**

29	Băng cuộn 9cm x 2,5m	Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Tính năng, công nghệ: Là dạng gạc y tế, dùng để băng bó, bao bọc bên ngoài vết thương, không tiệt trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2017 Hoặc tương đương	Cuộn	300	
30	Băng keo lụa cuộn 2,5cm x 5m	Băng vải lụa đan dệt taffeta, màu trắng, số sợi 44x18/cm². Bờ răng cưa hai bên giúp xé dễ dàng, không cần dùng kéo. Keo: Oxyd kẽm không dùng dung môi. Kích thước đúng 2,5cm x 5m. Đạt tiêu chuẩn ISO13485 hoặc tương đương	Cuộn	1.300	
31	Băng thun y tế 3 móc y tế 10cm x 5,5m	Sản phẩm được làm từ sợi cotton se tròn hoặc polyester kết hợp với sợi cao su tự nhiên. Sợi mảnh, mềm, đàn hồi tốt. Dùng để cố định các khớp xương, bong gân…. Độ bền kéo theo chiều dài cuộn: ≥ 400 N Độ dãn dài tại thời điểm lực lớn nhất: ≥ 400% Băng màu trắng đến trắng ngà, không lẫn các sợi khác và các tạp chất cứng, vải mềm mịn, có độ đàn hồi cao. Băng thoáng mát, dễ chịu. Không có độc tố, không chứa chất gây dị ứng. Có móc cài bằng nhôm hoặc thép không ghỉ để cố định băng. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016.; 12 cuộn/ hộp Hoặc tương đương	Cuộn	120	

32	Bông y tế thấm nước / (1kg/ túi)	Bông y tế thấm nước 100% bông xơ thiên nhiên. Bông trắng, không mùi, mềm mịn, dai, không bị tơi và có độ thấm hút rất cao. Bông dạng dải, được cuộn thành cuộn chắc, đáp ứng yêu cầu của người sử dụng.Không độc tố và không gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 10 giây. Độ acid và độ kiềm: Trung tính; Hàm lượng chất béo: Không vượt quá 0.5%. Các chất tan trong nước:≤ 0,5%; Độ ẩm: ≤ 8%; Quy cách:1 kg/ gói Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016 Hoặc tương đương	Kg	300	
33	Gạc tiệt trùng (7,5cm x 7,5cm x 6 lớp)	Gạc được sản xuất từ vải không dệt thấm hút nhanh. Vải dạng lưới có lỗ, mềm, mịn, có màu trắng đồng nhất. Không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas.	Miếng	1.000	
34	Gạc hút y tế (gạc mét)	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. (1 bịch/ 100 mét)	Mét	2.100	

35	Lưỡi dao mổ số 10	Chất liệu thép carbon (thép không gỉ) được dùng để cắt da và mô trong phẫu thuật (các cỡ).Tiệt trùng bằng tia gamma (R).	Cái	50	
36	Chỉ không tiêu đơn sợi tổng hợp số 5/0	Chỉ không tan tổng hợp nylon thành phần polyamide 6.0 hoặc 6.6 dài 75cm kim tròn 1/2C dài 16mm. Đóng gói bằng giấy 100% sợi HDPE bền dai chống rách ngăn khuẩn hiệu quả, độ nhám bề mặt <0,4Ra, sợi chỉ được nhuộm. Quy cách: 12 sợi/ hộp	Sợi	12	
37	Chỉ Nylon 2/0	Thành phần: Sợi Polyamide . Quy cách: 12 sợi/ hộp	Sợi	12	
38	Chỉ Nylon 3/0	Thành phần: Sợi Polyamide . Quy cách: 12 sợi/ hộp	Sợi	12	
39	Chỉ Nylon 4/0	Thành phần: Sợi Polyamide . Quy cách: 12 sợi/ hộp	Sợi	12	
40	Chỉ Nylon 5/ 0	Thành phần: Sợi Polyamide . Quy cách: 12 sợi/ hộp	Sợi	12	
41	Chỉ Catgut 2/0	Thành phần : tới 98% collagen . Quy cách: 12 sợi/ hộp	Sợi	12	
Phần 8: Hóa chất khử khuẩn, môi trường nuôi cấy, Vật tư dùng chung					**40.969.500**

42	Dung dịch làm sạch dụng cụ y tế	Enzyme: Protease subtilisin 5,0 % (w/w). Chất hoạt động bề mặt anionic và non-ionic: Fatty alcohol alkoxylate… Chất chống ăn mòn: Benzotriazole. Chất điều chỉnh pH: Triethanolamine. Chất khóa ion kim loại nặng. Chất tạo màu, chất phá bọt, chất bảo quản nhóm Isothiazolinone, hương liệu. Dung môi: Glycerin, Nước tinh khiết. pH trung tính: 7-8 (ở 20°C); dễ dàng tương thích với nhiều loại vật liệu, không gây ăn mòn kim loại. Chai ≥ 1L Hoặc tương đương	Lít	23	
43	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh dùng trong y tế	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh chứa cồn dùng cho vệ sinh tay thường quy và ngoại khoa Thành phần: Chlorhexidine Digluconate; Ethanol; Isopropyl alcohol (Isopropanol),…. Được kiểm nghiệm khả năng tiêu diệt nhanh vi khuẩn trong vòng 30 giây. Quy cách: Can 5 Lit/ can	Can	13	
44	Dung dịch Steranios 2%	Là một dung dịch Glutaraldehyde 2% (2% của dung dịch nguyên chất 100%). Dung dịch đệm pH6 với sự hiện diện của chất xúc tác bề mặt. Quy cách : 5 L/ can	Can	12	

45	Gel bôi trơn KY	Thành phần: Nước tinh khiết. Propylene Glycol. Hydroxyenthylcellulose. Benzoic Acid. Sodium Hydroxide. 1 Tuýp 50g/ hộp	Tuýp	12	
46	Dầu parafil	Chất lỏng, không màu, không mùi, không vị, màu trắng. Chai 500ml	Chai	50	
47	Mỡ Lanolin	Dạng bán rắn, màu vàng - Nhiệt độ nóng chảy: 38 – 44°C - Hàm lượng nước không quá 0.25% - Hàm lượng clorua không quá 0.035%, độ đục không vượt mẫu trắng. - Mỡ tách hoàn toàn khi làm nguội, lớp nước trong và trung tính với quỳ.	Kg	12	
48	Sáp paraffin	Sáp màu trắng đục, sáp thanh.	Kg	50	
49	Que đè lưỡi gỗ	Sản phẩm dùng để khám miệng, lưỡi, họng, đã tiệt trùng và chỉ dùng một lần, đảm bảo an toàn cho bệnh nhân trước sự lây nhiễm của các bệnh nguy hiểm qua đường miệng. Kích thước: ≥ 150 x 20 x 2mm. Quy cách: 100 cái/ hộp	Cái	1.300	
50	Môi trường nuôi cấy	hỗn hợp các chất dinh dưỡng được chuẩn bị ở dạng lỏng, nhằm cung cấp điều kiện thích hợp cho sự phát triển, phân lập, nhận dạng và duy trì các loài vi sinh vật.	Hộp	4	

Phần 9: Vật tư Test nhanh					**68.430.200**
51	Que thử đường huyết dùng với máy đo đường huyết cá nhân On-Call Plus	Công nghệ: Cảm biến sinh học/Điện hóa, đường oxidase (GOD) Mỗi que thử chứa các thành phần phản ứng hóa học sau: Glucose oxidase < 25 IU, Chất trung gian (Mediator) < 300 µg. Thời gian đo: 10 giây Lượng mẫu tối thiểu: 0.5 µL Loại mẫu xét nghiệm: Máu tươi toàn phần từ mao mạch Phạm vi HCT: 25 - 60% Khoảng đo đường huyết: 1.1 - 33.3mmol/L (20 - 600mg/dL) Giá trị YSI tham chiếu được đo từ mẫu máu mao mạch lấy từ đầu ngón tay với khoảng giá trị mẫu phẩm từ 1.9 đến 28.2 mmol/L (34.3 đến 507 mg/dL), cho kết quả: - Đạt 100% nằm trong khoảng ±15% với nồng độ đường huyết < 5.55 mmol/L(100 mg/dL) - Đạt 99,6% nằm trong khoảng ±15% với nồng độ đường huyết ≥ 5.55 mmol/L (100 mg/dL) Điều kiện làm việc: 5 - 45ºC; 10 - 90% RH Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485:2016, CE, FDA (Hộp/ 50 Test)	Hộp	16	

52	Que thử xét nghiệm định tính kháng nguyên HBsAg	Que thử xét nghiệm sắc ký miễn dịch, định tính phát hiện kháng nguyên bề mặt vi rút viêm gan B trong mẫu máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương. Thành phần: Vùng cộng hợp: Kháng thể kháng HBsAg 0,35ug, kháng thể IgG thỏ 0,233ug Vạch kết quả: Kháng thể kháng HBsAg 0,514ug Vạch chứng: Kháng thể IgG dê kháng thỏ 0,428ug Ngưỡng phát hiện (LOD): 0,92ng/mL Độ nhạy tương quan: : 100% Độ đặc hiệu tương quan: 99.7% Độ chính xác tương quan: 99,8% Đọc kết quả tại 10 phút. (Hộp 25 test)	Test	125	
53	Que thử xét nghiệm định tính kháng thể kháng HCV	Que thử xét nghiệm miễn dịch định tính, kỹ thuật màng và kháng nguyên kép để phát hiện các kháng thể kháng HCV trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần. Các kháng nguyên tái tổ hợp được mã hóa bởi các gen cho cả protein cấu trúc (nucleocapsid) và không cấu trúc. Que thử chứa hạt phủ kháng nguyên HCV tái tổ hợp bao gồm NS3, NS4, NS5, CORE và kháng nguyên HCV bao gồm NS3, NS4, NS5 và CORE được phủ trên màng - Vùng cộng hợp: Kháng nguyên HCV tái tổ hợp 2 0.073 µg. Vạch kết quả(T): Kháng nguyên HCV tái tổ hợp 1 0.31 µg. Vạch chứng(C): Kháng thể dê kháng chuột IgG 0.41 µg Hiệu quả chẩn đoán so với phương pháp HCV EIA: - Độ nhạy tương quan: 100% - Độ đặc hiệu tương quan: 99.3%	Test	100	

		- Độ chính xác tương quan: 99.5% - Độ chính xác ngẫu nhiên lặp: >99% Đọc kết quả ở phút thứ 10 (Hộp 25 test)			
54	Que thử xét nghiệm định tính kháng thể kháng HIV	Que thử xét nghiệm sử dụng để định tính phát hiện kháng thể kháng HIV-1, HIV-2 và nhóm O trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương. Thành phần: - Màng: kháng nguyên HIV tái tổ hợp bao gồm gp41, gp36 và kháng nguyên tái tổ hợp HIV-O. - Lớp cộng hợp: hạt vàng liên hợp với kháng nguyên tái tổ hợp gp41, gp36 và HIV-O. - Vạch kết quả: các kháng nguyên HIV-1 0,408ug, HIV-2 0,272ug, HIV-O 0,138ug. - Vạch chứng: kháng thể dê kháng thỏ IgG 0,340ug Ống chống đông máu như heparin, EDTA và sodium citrate không ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm Hiệu quả chẩn đoán so với phương pháp HIV EIA: - Độ nhạy tương quan: 100%% - Độ đặc hiệu tương quan: 99,0% - Độ chính xác tương quan: 99,3% - Độ chính xác ngẫu nhiên lặp: >99% Đọc kết quả ở phút thứ 10 (Hộp 25 test)	Test	25	

55	Que thử nước tiểu 10 TS	Que thử nước tiểu tối thiểu 10 thông số bao gồm: bilirubin, blood, glucose, ketone, Specific Gravity (SG), leukocytes, nitrite, PH, protein, urobilinogen quy cách: 100 test/ hộp	Cái	8.500	
56	Kim thử test thử máy Oncalplus	tương thích với máy test đường huyết oncal plus	Cái	200	
57	Kim chích máu	Được sản xuất từ thép carbon không gỉ, thân có dập gân tăng cứng, đầu mũi kim được vát sắc nhọn với công nghệ sản xuất hiện đại, được tiệt trùng từng cái quy cách: 1 cái/ túi	Cái	500	
Phần 10: Vật tư kiểm soát nhiễm khuẩn					**105.483.000**
58	Băng chỉ thị nhiệt	Băng keo chỉ thị nhiệt là cuộn băng dán bằng giấy tổng hợp giãn nở theo nhiệt, mặt trên có các vạch mực in thay đổi màu sắc khi tiếp xúc với nhiệt độ và hơi nước trong một khoảng thời gian nhất định. Kích thước : ≥ 12mm x 55m. Hoặc tương đương	Cuộn	10	
59	Germisep 2,5g	Thành phần: 50% w/w Sodium Dichloroisocyanurate. Cấu tạo dạng: viên sủi khử khuẩn. Hòa tan nhanh trong nước tạo môi trường pH ổn định Ở pH này, nồng độ HOCL không phân ly - thành phần chính có tác dụng khử khuẩn hiệu quả - đạt 90%. Công thức hypochlorite không ổn định đòi hỏi một môi trường có pH thích hợp để đạt hiệu quả tối ưu.	Viên	2.500	

		quy cách: 100 viên/ hộp			
60	Khẩu trang y tế	Khẩu trang y tế 3 lớp vô trùng: 2 lớp ngoài vải không dệt, Lớp vi lọc ở giữa (lớp màng lọc khuẩn) có tác dụng ngăn các giọt bắn, lọc bụi, vi khuẩn. Tiệt trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương . Đóng túi 1 cái/ 1 túi quy cách: 50 cái/ hộp	Cái	98.000	
61	Mũ phẫu thuật	Mũ phẫu thuật vô trùng	Cái	15.000	
Phần 11: Vật tư chẩn đoán hình ảnh, Ống đựng bệnh phẩm, hóa chất thí nghiệm, vật tư khác					**62.005.400**
62	Ống nghiệm Samplecup 2,5ml	Chất liệu nhựa PS, kích thước ≥ 16*38mm, thể tích 2.5 ml	Cái	7.200	
63	Ống nghiệm nhựa PS có nắp (10ml)	Chất liệu nhựa PS hoặc PP. dung tích 10ml	Cái	12.000	
64	Đầu côn vàng 200ul	Sử dụng cùng Micropipet để hút các mẫu chất lỏng. Sản phẩm sử dụng một lần. Dung tích 200ul	Cái	8.000	

65	Đầu côn xanh 1000ul	Sử dụng cùng Micropipet để hút các mẫu chất lỏng. Sản phẩm sử dụng một lần. Dung tích 1.000ul	Cái	2.000	
66	Gel điện tim	không gây dị ứng Đảm bảo độ đậm đặc đồng dạng đồng màu, dẫn truyền tín hiệu tốt. Quy cách: 250 ml/ Chai	Chai	46	
67	Giấy in điện tim 6 cần	Kích thước ≥ 110mm * 140mm * 143 tờ, chất liệu bằng giấy in nhiệt, loại không có dòng kẻ, tương thích với máy điện tim 6 cần Nihonkoden ECG-1250K - Dạng tập.	Tập	40	
68	Gel siêu âm	Gel sử dụng trong siêu âm, phù hợp với tần số siêu âm đang sử dụng, không phát hiện vi khuẩn Staphyloccus, Pseudomonas aeruginosa, Không gây mẩn cảm hoặc rát da, gel trong, tan hoàn toàn trong nước, độ PH trong khoảng 6.5-7.5. quy cách: 5L/ can	Can	45	
69	Ống Efendorf	Ống ly tâm Eppendorf 1.5ml	Cái	1.000	
70	Ống nghiệm EDTA	Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP , kích thước ống 12-13x75mm, Nắp xanh dương,nắp bằng nhựa LDPE, nắp nhựa LDPE đậy kín thành ống và được giữ chặt bởi khe tròn giữa 3 vòng răng ở thành trong của nắp và lõi lọt lòng trong của ống. Hóa chất bên trong là EDTA K2 với nồng độ tiêu chuẩn để giữ các tế	Cái	18.800	

		bào trong máu nhất là tiểu cầu luôn ở trạng thái tách rời tối đa từ 6 - 8 giờ.			
71	Ống nghiệm Heparin	Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP, nắp bằng nhựa LDPE, Nắp nhựa LDPE đậy kín thành ống và được giữ chặt bởi khe tròn giữa 3 vòng răng ở thành trong của nắp và lõi lọt lòng trong của ống. Hóa chất: Được bơm hóa chất chống đông Lithium Heparin dưới dạng hạt sương, Kích thước ống 12x75mm, có vạch định mức lấy mẫu., chịu đựng lực quay ly tâm 6000 vòng/ phút trong vòng 5 phút nhãn màu đen, có phiếu kiểm định chất lượng của cơ quan kiểm định	Cái	24.200	
72	Carbon Fuchsin	Dung dịch thuốc nhuộm Carbon Fuchsin, dùng làm thuốc nhuộm chính trong phương pháp Ziehl–Neelsen để thực hiện xét nghiệm nhuộm tìm trực khuẩn kháng acid (AFB), hỗ trợ chẩn đoán lao. Quy cách 500 ml/ chai	Chai	1	
73	Crystal Violet	dung dịch thuốc nhuộm dùng làm thành phần của thuốc nhuộm Gram, sử dụng cho xét nghiệm soi nhuộm Gram. Quy cách 500 mL/chai, sản xuất tại Việt Nam quy cách: 500ml / chai	Chai	1	
74	Methylen Blue	dung dịch thuốc nhuộm dùng làm thành phần của thuốc nhuộm Ziehl–Neelsen, sử dụng trong xét nghiệm soi nhuộm tìm trực khuẩn kháng acid (AFB) để hỗ trợ chẩn đoán lao. Thành phần: Methylen Blue. Quy cách: 500 mL/chai. Sản xuất tại Việt Nam	Chai	1	

75	Potassium hydroxide (KOH)	dung dịch KOH 30%, dùng làm thuốc thử trong xét nghiệm vi sinh, sử dụng kết hợp với môi trường MR-VP hoặc đĩa giấy sinh hóa (VP) và thuốc thử α-Naphthol để thực hiện phản ứng Voges–Proskauer (VP). Quy cách: 100 mL/chai. Sản xuất tại Việt Nam	Chai	1	
76	Lugol	Tên hoạt chất: mỗi 20 ml chứa: Iod 0,2g; kali Iodid 0,4g, loại 3% Dạng bào chế: Dung dịch dùng ngoài quy cách: 500 ml/ chai	Chai	1	
77	Alcohol acid	Dung dịch thành phần của thuốc nhuộm Gram và Ziehl Neelsen Cảm quan; Chai 500mL.	Chai	1	
78	Ống thổi giấy đo chức năng hô hấp	Chất liệu giấy , đường kính 24mm , cao 75mm	Cái	200	
79	Màng lọc đo chức năng hô hấp	tương thích với máy đo chức năng hô hấp (HI-801 Chest)	Cái	200	
80	Giấy in máy đo chức năng hô hấp CHEST HI - 801	được sử dụng giúp in ra những thông số liên quan đến nồng độ SP02, nồng độ Oxy, chức năng hô hấp...	Cuộn	20	
Phần 12: Y dụng cụ, phụ kiện					**208.891.000**
81	Bao tay huyết áp người lớn	Chất liệu bằng vải	Cái	8	

82	Bóng đèn hồng ngoại	Công suất 220V/50Hz - 250W	Cái	7	
83	Bát đựng bông cồn	Chất liệu thép không gỉ	Cái	5	
84	Bộ đồng hồ điều áp o xy	Dùng đo lưu lượng oxy Áp lực đầu vào: 15 Mpa Van an toàn: 0,35± 0,05 Mpa Lưu lượng: 1-15L/ phút Nhiệt độ tối đa: 121 độ C Áp suất 0,142 Mpa	Bộ	4	
85	Huyết áp đồng hồ	Cấu hình cơ bản cho 01 bộ gồm: - 1 bộ ống nghe - 01 đồng hồ đo áp lực - Hệ thống bơm khí: 01 bóng bơm khí; 02 ống dẫn khí; 01 van xả khí - 01 dải băng cuộn tay bằng cotton. dành cho người lớn kích thước 140x500mm - 01 bao hơi cao su kích thước 120x220mm Đồng hồ chuẩn có vạch chia từ 20mmHg đến 300mmHg; Độ chính xác ± 3mmHg	Bộ	6	
86	Kéo cắt chỉ	Chất liệu thép không gỉ, kích thước 12cm	Cái	4	
87	Kéo thẳng 20 cm	Chất liệu thép không gỉ, kích thước 20cm	Cái	2	
88	Kéo thẳng nhọn 16 cm	Chất liệu thép không gỉ, kích thước 16cm	Cái	5	

89	Kẹp phẫu tích không mấu 16 cm	Chất liệu thép không gỉ, kích thước 16cm	Cái	5	
90	Kẹp phẫu tích không mấu 20 cm	Chất liệu: Thép không gỉ Chiều dài 20 cm (±5%)	Cái	2	
91	Khay chữ nhật Inox sâu	chất liệu inox 304 hoặc tương đương, kích thước 20x30 cm	Cái	3	
92	Khay quả đậu nông	Chất liệu thép không gỉ	Cái	6	
93	Nhiệt kế thủy ngân	Chất liệu thủy tinh. Dùng để đo nhiệt độ cơ thể từ 30 độ C đến 42 độ C	Cái	20	
94	Nía không mấu 15 cm	Chất liệu thép không gỉ, kích thước 15cm	Cái	5	
95	Panh thẳng có mấu 18cm	Chất liệu thép không gỉ, kích thước 18cm	Cái	4	
96	Panh thẳng không mấu 18cm	Chất liệu thép không gỉ, kích thước 18cm	Cái	14	
97	Kìm sinh Thiết	Chất liệu: Thép không gỉ; Kích thước: dài 160 cm, đầu tròn	Cái	1	
98	Hộp hấp dụng cụ y tế, bông gạc (ϕ 170-Cao 130 mm)	Chất liệu inox, có nắp, chống gỉ sét, chịu nhiệt, an toàn cho sức khỏe	Cái	4	
99	Hộp hấp dụng cụ y tế, bông gạc (ϕ 260-	Chất liệu inox, có nắp, chống gỉ sét, chịu nhiệt, an toàn cho sức khỏe	Cái	4	

	Cao 180 mm)				
100	Hộp hấp dụng cụ y tế, bông gạc (ϕ 400-Cao 200 mm)	Chất liệu inox, có nắp, chống gỉ sét, chịu nhiệt, an toàn cho sức khỏe	Cái	1	
101	Đệm giường Inox	Kích thước 90 x 190 cm	Cái	34	
102	Dụng cụ xâu hạt/ xâu vòng		Bộ	3	
103	Dây đàn hồi kháng lực	Dây cao su co-dãn	Cuộn	10	
104	Dụng cụ tập linh hoạt ngón tay	Chất liệu silicon mềm, mỗi màu sắc có 1 mức kháng lực(lực tập) khác nhau	Bộ	3	
105	Dụng cụ tập phối hợp tay - mắt	Chất liệu gỗ	Cái	3	
106	Đồ chơi cắt trái cây giả, mô phỏng cắt rau	Chất liệu bằng nhựa	Bộ	3	
107	Bóng gai	chất liệu cao su cao cấp an toàn người dùng; Xuất xứ Việt Nam	Quả	10	
108	Dây máy điện châm M8	Dây nhựa, 2 đầu cực đánh dấu bởi màu đen và đỏ	Cái	800	

109	Dây nối máy máy điện xung Omron	phụ kiện dùng cho máy điện xung Omron	Cái	8	
110	Miếng dán điện cực điện xung Doctor Home (4 x 6cm)	Kích thước: 4 x 6 cm (dạng hình chữ nhật nhỏ).Chất liệu: Silicon kết hợp lớp gel dẫn điện tự dính.Đầu nối: Tương thích với loại dây xung điện cắm dạng kim. An toàn cho da, có độ bền cao và dễ dàng vệ sinh, tái sử dụng nhiều lần.	Đôi	65	
111	Miếng dán điện cực điện xung Doctor Home (6 x 9cm)	Kích thước: 6 x 9 cm (dạng hình chữ nhật nhỏ).Chất liệu: Silicon kết hợp lớp gel dẫn điện tự dính.Đầu nối: Tương thích với loại dây xung điện cắm dạng kim. An toàn cho da, có độ bền cao và dễ dàng vệ sinh, tái sử dụng nhiều lần.	Đôi	95	
112	Điện cực dán điện xung (5.6x5.6 cm)	Tương thích dùng cho máy điện xung Zimmer	Miếng	40	
113	Điện cực cao su (6 x 8 cm) chân nhỏ	Tương thích dùng được cho máy điện xung ITO và Chinesstport	Đôi	10	
114	Miếng dán điện cực cho máy điện xung điều trị liệu Omron	Miếng dán điện cực dùng cho các dòng máy xung điện Omron, an toàn cho da, có độ bền cao và dễ dàng vệ sinh, tái sử dụng nhiều lần.	Đôi	75	
115	Miếng dán điện cực tim	dùng cho máy Monitor Nihonkoden	Cái	200	
116	Dây nối máy điện châm SDZ-II và Phụ kiện của máy điện châm	Tương thích với máy điện châm model SDZ-II	Bộ	75	

117	Vật đệm điện cực (túi bọc điện cực) (KT 8*11 cm)	Nguyên liệu thô dùng : Xenlulo (70%) và sợi bông (30%)	Đôi	210	
118	Vật đệm điện cực (túi bọc điện cực) (KT 4*6 cm)	Nguyên liệu thô : Xenlulo (70%) và sợi bông (30%)	Cái	100	
119	Vật đệm điện cực (túi bọc điện cực) (KT 11 x 13cm)	Nguyên liệu thô : Xenlulo (70%) và sợi bông (30%)	Đôi	30	
120	Vật đệm điện cực (túi bọc điện cực) (KT 8*9 cm)	Nguyên liệu thô : Xenlulo (70%) và sợi bông (30%)	Đôi	20	
121	Dây máy châm cứu không kim	Tương thích với máy châm cứu không kim Pointron 802 - Hàn quốc	Dây	10	
122	Điện cực dán điện cơ dùng 1 lần	Tương thích với máy đo điện cơ MEB-9400 K , MEB/ Nhật. Gói 10 miếng	Miếng	50	
123	Dây điện cơ	Tương thích với máy đo điện cơ MEB-9400 K , MEB/ Nhật. Gói 10 miếng	Bộ	1	
TỔNG CỘNG ***(Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm linh bốn triệu bốn trăm bốn mốt nghìn một trăm năm mươi đồng./.)***					**1.404.441.150**